|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH BẮC KẠN**Số: 367/QĐ-UBND | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúcBắc Kạn, ngày 08 tháng 3 năm 2022 |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện**

**Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc**

**của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2030”**

**trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 3404/QĐ-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2030”;*

*Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 19/TTr-SVHTTDL ngày 28 tháng 02 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Phạm Duy Hưng** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH BẮC KẠN** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị dân ca,**

 **dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch**

**giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

*(Kèm theo Quyết định số 367/QĐ-UBND*

*ngày 08/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 3404/QĐ-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh, qua đó góp phần giữ gìn, phổ biến, trao truyền và phát huy những giá trị đặc sắc về dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số, nhất là các loại hình có nguy cơ mai một; nâng cao nhận thức và lòng tự hào, ý thức tự giác của người dân trong việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc mình và nâng cao mức hưởng thụ văn hóa cho người dân.

**2. Yêu cầu**

- Nghiên cứu, lựa chọn bảo tồn và phát huy những loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số có giá trị tiêu biểu, đặc sắc (trọng tâm là các di sản nằm trong danh mục di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia trên địa bàn tỉnh), các di sản có nguy cơ mai một để ưu tiên triển khai các chương trình, dự án, kế hoạch bảo tồn và phát huy bền vững.

- Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải có trọng tâm, trọng điểm, gắn công tác bảo tồn và phát huy bền vững các giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc trên địa bàn tỉnh với hoạt động khai thác, phát triển du lịch địa phương.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng đơn vị, địa phương trong công tác phối hợp, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Giữ gìn, phổ biến, trao truyền những giá trị đặc sắc về dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; phát huy giá trị trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống trở thành sản phẩm du lịch văn hóa đặc trưng từ đó góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**2. Mục tiêu cụ thể**

2.1. Giai đoạn 2022 - 2025

- Phấn đấu 30% số thôn, bản có câu lạc bộ văn nghệ dân gian hoạt động thường xuyên, có chất lượng.

- 03% các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số được hỗ trợ bảo tồn, phục dựng gắn với phát triển du lịch.

- Hỗ trợ thí điểm 10 mô hình câu lạc bộ văn nghệ dân gian.

- Phấn đấu 50% công chức, viên chức văn hóa, nghệ nhân, người có uy tín được tập huấn, bồi dưỡng về công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số.

- Phấn đấu có ít nhất 03 nghệ nhân là người dân tộc thiểu số được quan tâm xây dựng hồ sơ phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân ưu tú”.

2.2. Giai đoạn 2026 - 2030

- Phấn đấu 10 di sản văn hóa phi vật thể liên quan đến loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc tiêu biểu của đồng bào các dân tộc thiểu số được xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

- 05% các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc được hỗ trợ bảo tồn, phục dựng và các giá trị tiêu biểu được khai thác, xây dựng sản phẩm phục vụ phát triển du lịch.

- Phấn đấu 40% thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số có câu lạc bộ văn nghệ dân gian truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng.

- Hỗ trợ xây dựng thí điểm 20 mô hình câu lạc bộ văn nghệ dân gian.

- Phấn đấu từ 70% công chức, viên chức văn hóa, các nghệ nhân, người uy tín được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực về công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số.

- Phấn đấu có ít nhất 05 nghệ nhân là người dân tộc thiểu số được quan tâm xây dựng hồ sơ phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”.

**III. NHIỆM VỤ**

**1. Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác bảo tồn và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch**

- Nội dung: Tuyên truyền nội dung Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2030” của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Hình thức: Trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổ động trực quan, tuyên truyền lưu động, trang/cổng thông tin điện tử.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn; Báo Bắc Kạn; Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

**2. Tổ chức khảo sát, kiểm kê và lập danh mục loại hình di sản văn hóa phi vật thể dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số và lập hồ sơ khoa học đề nghị đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia**

-Nội dung: Khảo sát, kiểm kê và lập danh mục loại hình di sản văn hóa phi vật thể dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của 06 dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, gồm: Tày, Nùng, Dao, Mông, Hoa và Sán Chay.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Từ quý III năm 2022 đến năm 2030.

**3. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho công chức văn hóa và các chủ thể văn hóa trong công tác quản lý, gìn giữ và phát huy giá trị nghệ thuật trình diễn dân gian các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh**

- Nội dung: Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, truyền dạy văn hóa phi vật thể, dự kiến gồm:

+ 02 lớp tập huấn, bồi dưỡng cập nhật, bổ sung và nâng cao kiến thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cơ bản trong công tác bảo tồn di sản văn hóa cho đối tượng công chức xã, nghệ nhân, trưởng thôn, bản, người có uy tín.

 + 02 lớp truyền dạy thực hành diễn xướng các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc nằm trong danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia của tỉnh như: Hát Then - đàn Tính, lượn Cọi, múa Bát của người Tày, hát Pá Dung của người Dao, múa Khèn của người Mông… cho đối tượng không hưởng lương ngân sách nhà nước.

+ 02 lớp bồi dưỡng kỹ năng phục vụ khách du lịch cho đối tượng cộng đồng dân tộc thiểu số tại các điểm du lịch sinh thái, cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh; Hội Văn học nghệ thuật tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Từ quý II năm 2022 đến năm 2025.

**4. Tổ chức phục dựng và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch**

4.1. Hỗ trợ xây dựng và vận hành các mô hình câu lạc bộ văn nghệ dân gian

- Nội dung: Hỗ trợ xây dựng và vận hành các mô hình câu lạc bộ văn nghệ dân gian (hát Then - đàn Tính, lượn Slương, lượn Cọi, múa Bát (dân tộc Tày); hát Sli, lượn Nàng ới (dân tộc Nùng); hát Páo Dung, múa truyền thống (dân tộc Dao); nghệ thuật múa Khèn của người Mông...) tại các thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Hội Văn học nghệ thuật tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Từ quý III năm 2022 đến năm 2030.

4.2. Tổ chức Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc tỉnh Bắc Kạn

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh; Hội Văn học nghệ thuật tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Theo định kỳ 03 năm/lần.

4.3. Bảo tồn, phát huy một số lễ hội truyền thống tại các địa phương nhằm tạo môi trường thực hành và trao truyền các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc nhằm khai thác, xây dựng sản phẩm phục vụ phát triển du lịch

- Nội dung:Tổ chức bảo tồn, phục dựng một số loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc gắn với lễ hội truyền thống như: Hát Then - đàn Tính; múa Nộc Niệc; múa Khèn của người Mông; lượn Nàng ới; lượn Cọi.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh; Hội Văn học nghệ thuật tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2030.

4.4. Phục dựng Lễ cấp sắc và múa truyền thống của dân tộc Dao tỉnh Bắc Kạn

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh; Hội Văn học nghệ thuật tỉnh và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023.

4.5. Thí điểm đưa di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại “Nghệ thuật hát Then - đàn Tính” vào hoạt động giảng dạy và hoạt động giáo dục ngoại khóa tại các cơ sở giáo dục phổ thông

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban Dân tộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023.

4.6. Xây dựng hành trình kết nối di sản dân ca, dân vũ, dân nhạc gắn với phát triển du lịch

- Nội dung: Phối hợp với các tỉnh vùng Đông Bắc xây dựng hành trình gắn di sản dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số trong các tour, tuyến du lịch.

- Đơn vị tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

5. Tổ chức sơ kết theo giai đoạn, tổng kết việc thực hiện Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021- 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

- Nội dung: Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án; tôn vinh, khen thưởng các nghệ nhâncó công truyền dạy văn hóa, nghệ thuật truyền thống dân tộc; động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích cao, có nhiều đóng góp trong việc bảo tồn và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của đồng bào dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan.

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Ngân sách Trung ương từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện Đề án.

- Ngân sách địa phương bảo đảm theo khả năng cân đối ngân sách và theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép kinh phí trong các chương trình, dự án có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Các nguồn kinh phí khác (nếu có).

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Trên cơ sở các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, hằng năm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

- Nghiên cứu, tham mưu ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ đối với các nghệ nhân Nhân dân, nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh.

- Cung cấp nội dung tuyên truyền cho các đơn vị, địa phương liên quan; tham mưu đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân ưu tú”cho các nghệ nhân có đủ điều kiện theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**2. Ban Dân tộc tỉnh; Hội Văn học nghệ thuật tỉnh**

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các địa phương triển khai các nhiệm vụ có liên quan.

**3. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh tổ chức các hoạt động tuyên truyền quảng bá, giới thiệu những giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc trên các phương tiện thông tin đại chúng để nâng cao nhận thức của xã hội về bảo vệ và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa.

**4. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ động phối hợp, triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả và báo cáo kết quả triển khai thí điểm việc đưa di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại “Nghệ thuật hát Then - đàn Tính” vào hoạt động giảng dạy và hoạt động giáo dục ngoại khóa tại các cơ sở giáo dục phổ thông và đề xuất hướng triển khai trong thời gian tới.

**5. Sở Tài chính**

Căn cứ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện Đề án được phân bổ và khả năng ngân sách hằng năm của tỉnh, tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bổ sung kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ theo Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

**6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Căn cứ Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể và bố trí kinh phí thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chủ động phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Yêu cầu các đơn vị, địa phương phối hợp triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, chất lượng./.